

Bản án số 18/2024/HNGĐ-PT

Ngày: 21/5/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Xuân Thảo;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Đỗ Văn Hữu, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình phúc thẩm thụ lý số 04/2024/TLPT- HN ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” do có kháng cáo của Nguyên đơn đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 210/2023/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4059/2024/QĐ- PT ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Danh H; sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã BĐ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

\* *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh H; nơi ĐKHKTT: Tổ 25B cụm 3, phường TL, quận TH, thành phố Hà Nội, hiện đang ở CHLB Đức; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* *Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của Nguyên đơn là anh Nguyễn Danh H trình bày:*

Khoảng cuối năm 2013, anh Nguyễn Danh H có quen biết chị Nguyễn Thị Thanh H. Khi đó, anh H chưa kết hôn. Anh chị có quan hệ và chung sống như vợ chồng với nhau đến khoảng tháng 01/2014. Khi chị H có thai thì anh mới biết chị

đang có chồng và đang làm thủ tục ly hôn. Tuy nhiên, anh chị vẫn thuê nhà chung sống với nhau tại phố MK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 18/10/2014, chị H sinh con và đặt tên là Nguyễn T. Do chị H chưa ly hôn nên giấy khai sinh chỉ ghi tên mẹ. Tuy nhiên, anh và chị H vẫn nuôi cháu. Anh chị chung sống khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 12/2015 thì anh chị chia tay. Anh H mang cháu T đi, hai bố con sống tại xưởng của anh H tại đường TS19, khu công nghiệp TS, TD, Bắc Ninh, cũng có thời gian sống tại quê của anh ở Thôn S, xã BÐ, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Tháng 9/2017, chị H cùng một số người đến xưởng của anh và mang cháu T đi. Từ đó đến nay, anh không được gặp, không được đón cháu về nuôi.

Tháng 6/2019, chị H đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức và để con lại cho bố mẹ chị H là ông Nguyễn Văn Đ và bà Lý Thị V ở phố MK, ĐN, TS, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi biết sự việc, anh H có đến thăm cháu T nhưng gia đình chị H không cho anh thăm cháu.

Nay anh H đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn T là con của anh và giao cháu T cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

***\* Tại Bản tự khai, bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:***

Chị H và anh Nguyễn Danh H có quan hệ tình cảm sau khi chị H mang thai cháu Nguyễn T. Về việc anh H đề nghị xác định cháu T là con của anh H, chị H có quan điểm như sau: Cháu Nguyễn T không phải là con của anh H và chị H mà là con của người khác. Do vậy, chị H không đồng ý đi giám định quan hệ huyết thống giữa anh H với cháu T.

Hiện chị H đang làm công việc điều dưỡng tại Đức nên không ở Việt Nam trong quá trình giải quyết vụ án. Chị H đề nghị Tòa án không triệu tập chị H vì chị H không liên quan đến anh H.

**Anh Phạm Sỹ Q trình bày:** Tôi và chị Nguyễn Thị Thanh H kết hôn ngày 06/11/2007 tại UBND thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến khoảng năm 2012 thì sống ly thân, không còn quan hệ gì nữa, không chung sống với nhau. Đến năm 2016, anh chị ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 14/2016/QĐST-HNGĐ ngày 02/02/2016 của UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Về yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Danh H, anh Q có quan điểm như sau: Thời gian sống ly thân, chị H quan hệ với ai, có con với ai thì anh không biết, không liên quan. Anh Q không liên quan gì tới vụ án này, đề nghị Tòa án không đưa anh Q vào tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, không triệu tập anh tới Tòa án.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 210/2023/HNGĐ- ST ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Danh H đối với chị Nguyễn Thị Thanh H về việc xác định cháu Nguyễn T, sinh ngày 18/10/2014 là con của anh Nguyễn Danh H và chị Nguyễn Thị Thanh H.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2023, nguyên đơn- anh Nguyễn Danh H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn - anh Nguyễn Danh H trình bày: Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Cháu T được sinh ra trong thời gian anh và chị H sống chung với nhau như vợ chồng; sau khi cháu T ra đời anh rất có trách nhiệm, quan tâm, chăm sóc cháu T; anh đã cung cấp cho Tòa án các bức ảnh chụp anh và cháu T. Hiện nay anh đang tiến hành thu thập tài liệu giám định AND để chứng minh cháu T là con đẻ của anh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H, tuy nhiên Tòa án đã gửi giấy triệu tập, niêm yết hợp lệ, phiên tòa được mở lần thứ hai nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị H là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Nguyên đơn – anh Nguyễn Danh H khởi kiện đề nghị xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn T nhưng anh không cung cấp được tài liệu, chứng cứ có giá trị pháp lý (kết luận giám định AND), chị H không thừa nhận cháu T là con đẻ của anh H nên Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn không xuất trình được Bản kết luận giám định AND để làm căn cứ xác định huyết thống giữa anh và cháu T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên các quyết định của bản sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

\* Về tố tụng:

[1] Kháng cáo của anh Nguyễn Danh H đảm bảo về thời hạn, đúng quy định về hình thức, nội dung theo các điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định về quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

\* Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn về việc xác định cha cho con là cháu Nguyễn T, sinh ngày 18/10/2014, Hội đồng xét xử thấy:

Theo trích lục khai sinh được đăng ký tại UBND phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 13/6/2016 thể hiện mẹ của cháu T là chị Nguyễn Thị Thanh H, họ tên bố thì để trống. Theo lời trình bày của chị H, khi chị chung sống như vợ chồng với anh H thì chị đã mang thai từ trước, cháu T do chị sinh ra không phải là con của anh H nên chị không đồng ý đi giám định gen.

Theo lời khai của anh H: Anh chung sống như vợ chồng với chị H và cháu T được sinh ra trong thời gian này nên anh cho rằng cháu T là con của anh và chị H. Anh cung cấp các bức ảnh chụp cháu T cùng với anh và chị H để làm căn cứ yêu cầu Tòa án truy nhận cha cho con. Anh không cung cấp được kết luận giám định gen ADN về việc xác định huyết thống giữa anh và cháu T. Do đó, Hội đồng xét xử thấy chưa đủ căn cứ xác định cháu Nguyễn T là con đẻ của anh H.

Căn cứ vào Luật hộ tịch năm 2014 quy định việc khai sinh cho trẻ mới sinh không bắt buộc phải khai vào mục tên cha cho trẻ. Việc UBND phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh làm thủ tục khai sinh cho cháu T là con của chị H là không vi phạm quy định. Do đó anh H đề nghị hủy bỏ giấy khai sinh của cháu Nguyễn T tại UBND phường ĐN là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Tổng hợp những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, không có tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Anh Nguyễn Danh H được miễn án phí phúc thẩm về việc xác định cha cho con theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác kháng cáo của nguyên đơn là anh Nguyễn Danh H, giữ nguyên các quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số 210/2023/HNGĐ-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Danh H được miễn án phí phúc thẩm. Trả lại cho anh H số tiền 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0002915 ngày 16/10/2023 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Xuân Thảo**